

Phụ lục I
THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
BDS VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 131/2025/TB-VNI

TP.HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

(Mẫu dùng cho các trường hợp bổ nhiệm và/hoặc miễn nhiệm/từ nhiệm)

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ theo Nghị quyết số 01/2025/NQ-CD-VNI của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam (“Công ty”) ngày 25/04/2025.

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam như sau:

Trường hợp bổ nhiệm:

1. Ông: TRẦN MINH HOÀNG

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ 2025-2030
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/04/2025

2. Ông: NGUYỄN HỒ PHƯƠNG

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Hội đồng quản trị
- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ 2025-2030
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/04/2025

3. Bà: NGUYỄN THỊ HẰNG NGA

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ 2025-2030
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/04/2025

4. Bà: NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ 2025-2030
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/04/2025

5. Bà: MAI THỊ HỒNG TUYẾT



- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên Ban kiểm soát
- Thời hạn bổ nhiệm: Theo nhiệm kỳ 2025-2030
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 25/04/2025

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 26/04/2025 tại đường dẫn www.vinalandinvest.com.vn.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết HĐQT;
- Danh sách người có liên quan (Phụ lục II - Danh sách người nội bộ và những người có liên quan).

Đại diện tổ chức
 Người đại diện theo pháp luật
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRẦN MINH HOÀNG



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BẤT ĐỘNG SẢN VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp số: 01/2025/BB-CD-VNI, ngày 25/04/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2024
Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2024
Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán
Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán
Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán
Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán
Điều 7. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán
Điều 8. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
Điều 9. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2025

Doanh thu	223.378.100.000 đồng
Chi phí	195.422.753.271 đồng
Lợi nhuận	27.955.346.729 đồng

- Điều 10.** Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Đại hội đồng cổ đông thông qua ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán dưới đây để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty trong năm 2025:

- Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC).
- Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY).

Trong trường hợp Hội đồng quản trị không đàm phán được với các đơn vị trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

- Điều 11.** Thông qua thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025

Chủ tịch HĐQT	6.000.000 đồng/tháng/người
Thành viên HĐQT	5.000.000 đồng/tháng/người
Trưởng Ban kiểm soát	4.000.000 đồng/tháng/người
Thành viên Ban kiểm soát	3.000.000 đồng/tháng/người

- Điều 12.** Thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Điều 13. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 với các nội dung chính như sau:

Nội dung số 1: Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024



1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
2. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
3. Mã chứng khoán:	VNI
4. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng (Mười ngàn đồng)/cổ phiếu
6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:	10.559.996 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ:	202.720 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu lưu hành:	10.357.276 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	1.833.238 cổ phiếu
10. Tổng giá trị cổ phần dự kiến phát hành (tính theo mệnh giá):	18.332.380.000 đồng (Mười tám tỷ ba trăm ba mươi hai triệu ba trăm tám mươi ngàn đồng)
11. Đối tượng được phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu. Cổ phiếu quỹ (nếu có) sẽ không được thực hiện quyền.
12. Hình thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
13. Nguyên tắc làm tròn:	Đối với phần lẻ cổ phần (nếu có) phát sinh khi cổ đông thực hiện quyền, để đảm bảo số lượng cổ phiếu phát hành không vượt quá số lượng dự kiến phát hành, số lượng cổ phiếu cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
14. Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ:	Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu sẽ được hủy bỏ. Giá trị theo mệnh giá của cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn khi phân phối cho cổ đông hiện hữu bị hủy bỏ sẽ được giữ lại tại Nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.
15. Tỷ lệ thực hiện quyền:	Tỷ lệ thực hiện quyền là 1000:177 Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phiếu sẽ được hưởng 01 (một) quyền nhận cổ phiếu mới và cứ 1000 (một ngàn) quyền sẽ nhận được 177 (một trăm bảy mươi bảy) cổ phiếu mới. Tỷ lệ này có thể thay đổi tùy thuộc số lượng cổ phiếu đang lưu hành và số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp, căn cứ vào số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ở trên và số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm phát hành. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 123 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(123 \times 177):1000 = 21,771$ cổ phiếu, làm tròn xuống còn 21 cổ phiếu. Phần cổ phiếu lẻ 0,771 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.</i>

16. Nguồn vốn thực hiện phát hành:	Từ nguồn lợi nhận sau thuế chưa phân phối tại ngày 31/12/2024 trên báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.
17. Điều kiện chuyển nhượng của cổ phiếu phát hành trả cổ tức:	Cổ phiếu phát hành trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.
18. Chuyển nhượng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu:	Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.
19. Thời gian phát hành dự kiến:	Dự kiến trong năm 2025, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo bằng văn bản về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành của VNI.
20. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:	12.393.234 cổ phiếu
21. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	123.932.340.000 đồng (<i>Một trăm hai mươi ba tỷ chín trăm ba mươi hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng</i>)
21. Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung:	Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.
22. Thay đổi điều lệ:	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trên Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành.
23. Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Thông qua việc thay đổi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

Nội dung số 2: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề sau liên quan đến đợt phát hành:

- Quyết định, thông qua các vấn đề chi tiết để thực hiện phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và/hoặc sửa đổi một (một số) nội dung của phương án phát hành đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong trường hợp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước yêu cầu phải sửa đổi, bổ sung thì Hội đồng quản trị được phép quyết định sửa đổi, bổ sung theo khuyến nghị/đề nghị của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 theo quy định;
- Quyết định tỷ lệ phát hành cụ thể theo nguyên tắc đã được nêu tại Nội dung số 1 của Tờ trình này;
- Thông qua và thực hiện các phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài;
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty liên quan đến số vốn điều lệ và số lượng cổ phần sau khi kết thúc đợt phát hành và các điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế.
- Quyết định, thông qua việc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thay đổi/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế;
- Quyết định thông qua việc thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu Công ty niêm yết theo quy định của pháp luật;

- Ngoài các nội dung nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định toàn bộ các vấn đề khác có liên quan phát sinh trong quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Điều 14. Thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty với các nội dung chính như sau:

Nội dung số 1: Phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
2. Tên cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
3. Mã chứng khoán:	VNI
4. Loại cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng (Mười ngàn đồng)/cổ phiếu
6. Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành:	10.559.996 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm ngày 25/03/2025:	202.720 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm ngày 25/03/2025:	10.357.276 cổ phiếu
9. Số lượng cổ phiếu lưu hành trước phát hành dự kiến:	12.190.514 cổ phiếu (Sau khi VNI hoàn thành phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu theo Tờ trình số 05/2025/TTr-HĐQT-VNI về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024)
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:	5.000.000 cổ phiếu
11. Giá chào bán:	10.000 đồng (Mười ngàn đồng)/cổ phiếu
12. Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá):	50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
13. Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:	17.393.234 cổ phiếu
14. Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành:	173.932.340.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba tỷ chín trăm ba mươi hai triệu ba trăm bốn mươi ngàn đồng)
15. Tỷ lệ chào bán:	Tỷ lệ chào bán = số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/số lượng cổ phiếu đang lưu hành. Hội đồng quản trị xác định tỷ lệ chào bán cụ thể tại thời điểm triển khai phương án chào bán.
16. Đối tượng chào bán:	Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng được phân bổ quyền mua cổ phiếu.
17. Phương thức chào bán:	Chào bán cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền mua.
18. Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến:	100:41 Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền mua, cứ 100 quyền mua sẽ được mua thêm 41 cổ phiếu mới. Số lượng cổ phiếu chào bán thêm cho mỗi cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện chào bán thêm cổ phiếu, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 101 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm quyền

	mua tương ứng là $(101 \times 41): 100 = 41,41$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua là 41 cổ phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thay đổi tỷ lệ thực hiện quyền phù hợp, căn cứ số lượng cổ phiếu đang lưu hành thực tế tại thời điểm triển khai phương án phát hành.
19. Điều kiện hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền mua được tự do chuyển nhượng. Cổ đông hiện hữu sở hữu cổ phiếu đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận quyền mua cổ phiếu, số lượng cổ phiếu mua thêm từ quyền mua này không bị hạn chế chuyển nhượng.
20. Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng một lần (không chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.
21. Thời gian chào bán dự kiến:	Trong năm 2025 hoặc thời gian khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.
22. Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết:	Số cổ phiếu còn lại không chào bán hết/chưa phân phối hết bao gồm: (i) Số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu từ chối mua một phần hoặc toàn bộ trong đợt chào bán. (ii) Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống khi tính toán số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua theo tỷ lệ chào bán. (iii) Số cổ phiếu chênh lệch phát sinh giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán và số lượng cổ phiếu thực tế chào bán được. Số cổ phiếu còn lại này sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chào bán cho các Nhà đầu tư khác với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu. Nhà đầu tư khác mua số cổ phiếu không chào bán hết theo quyết định của Hội đồng quản trị bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020 và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.

23. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
24. Đăng ký bổ sung và niêm yết bổ sung:	Sau khi hoàn tất đợt chào bán, Đại hội đồng cổ đông thông qua và ủy quyền cho Hội đồng quản trị hoàn tất thủ tục đăng ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo quy định của pháp luật.
25. Thay đổi Điều lệ:	Thông qua tăng vốn điều lệ và sửa đổi vốn điều lệ trên Điều lệ của Công ty theo kết quả thực tế phát hành.
26. Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Thông qua việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với mức vốn điều lệ mới theo kết quả thực tế phát hành.

Nội dung số 2: Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu dự kiến là 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng) sẽ được sử dụng để thanh toán chi phí hoàn trả hợp đồng góp vốn chợ Phước Long và lập hồ sơ dự án khả thi trên khu đất chợ Phước Long.

Tiến độ sử dụng vốn dự kiến từ quý 3 năm 2025 đến hết năm 2026, thời gian cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định phù hợp với tiến độ thực tế.

Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán. Hội đồng quản trị được quyền quyết định thay đổi phương án sử dụng vốn trong trường hợp cần thiết phù hợp với tiến độ huy động vốn và tiến độ chi trả thực tế các khoản chi phí nêu trên.

Nội dung số 3: Thông qua việc ủy quyền

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết thực hiện các công việc sau:

- Quyết định phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án chào bán cổ phiếu và/hoặc sửa đổi/điều chỉnh phương án chào bán khi cần thiết để đảm bảo đợt chào bán được thành công.

- Quyết định thời điểm triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu; thông qua thành phần hồ sơ, nội dung hồ sơ nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Phê duyệt các hồ sơ có liên quan khác theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.

- Quyết định thời điểm thích hợp để triển khai việc chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu.

- Quyết định phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết (nếu có).

- Thực hiện toàn bộ các công việc để hoàn thành đợt chào bán.

- Quyết định và tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm từ kết quả chào bán và ban hành Điều lệ theo vốn điều lệ mới.

- Triển khai các công việc và thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo vốn điều lệ mới sau khi hoàn thành đợt chào bán.

- Quyết định thông qua việc thực hiện các công việc liên quan và phê duyệt Hồ sơ để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm tại Sở Giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật.

- Điều chỉnh việc phân bổ tiền thu được từ đợt chào bán cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

- Hội đồng quản trị được phép ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và/hoặc Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc được ủy quyền nêu trên.

Điều 15. Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty

1. Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty từ 205/51-53-55 Phạm Hữu Lầu, Khu phố 2, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đến địa chỉ Nhà số 18 khu Grand 1, Đường số 6 Dự án The Peak Garden Villa, 600 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 2 của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam như sau: “3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ: Nhà số 18 khu Grand 1, Đường số 6 Dự án The Peak Garden Villa, 600 Nguyễn Lương Bằng, Phường Phú Mỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: 028 62706889

- Fax:

- E-mail: info@vinalandinvest.com.vn

- Website: www.vinalandinvest.com.vn”

Điều 16. Thông qua kết quả trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025 – 2030 đối với:

1. Ông Trần Minh Hoàng

2. Ông Nguyễn Hồ Phương

Điều 17. Thông qua kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025 – 2030 đối với:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng Nga

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền

3. Bà Mai Thị Hồng Tuyết

Điều 18. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ ngày 25/04/2025. Giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 18 (để thực hiện);

- Công bố thông tin;

- Lưu: HC-TH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN MINH HOÀNG

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: **TRẦN MINH HOÀNG**
- 2/ Giới tính: **NAM**
- 3/ Ngày tháng năm sinh:
- 4/ Nơi sinh:
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 015070000094 Ngày cấp: 20/02/2024 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 6/ Quốc tịch: **Việt Nam**
- 7/ Dân tộc: **Kinh**
- 8/ Địa chỉ thường trú: **261 Lý Thường Kiệt, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh**
- 9/ Số điện:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: **Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam**
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: **Chủ tịch HĐQT**
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần ĐT DV BĐS NewLand
 - Thành viên góp vốn tại Công ty TNHH Bất động sản Viên Nam
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Học viện Chiến lược Bất động sản Toàn Cầu
- 14/ Số CP nắm giữ: **1.885.865 cổ phần, chiếm 17,9% vốn điều lệ, trong đó:**
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: **Không có**
 - + Cá nhân sở hữu: **1.885.865 cổ phần.**
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): **Không có.**
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt.	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMN D/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Huy sơ			Cha đẻ	CCCD	020026452			A28 Đường số 05A tổ 2, KP 2, KTĐC Phú Mỹ, Q.7, TP. HCM						
2		Lê Thị Hoa			Mẹ đẻ	CCCD	020363549				165.793	1,6%				
3		Trần Bình Long			Anh ruột	CCCD	015068000021			357 Lê Văn Lương, P. Tân Quy, Q.7, TP. HCM	1.233.315	11,91%				
4		Trần Lê Hiệp			Anh ruột	CCCD	022293848			261A Lý Thường Kiệt, p.15, Q.11, TP. HCM	6.883	0,07%				
5		Trần Thị Hải Đường			Em ruột	CCCD	023633253			357 Lê Văn Lương, P. Tân Quy, Q.7, TP. HCM	17.963	0,17%				
6		Trần Lê Diệu Hương			Con	CCCD	231198000025			35/12 đường Bé Văn Cầm, P. Tân	0	0%				

7	Trần Lê Duy			Con	CCC D	079203 016823		Kiêng, Q.7, TP. HCM	0	0%				
8	Công ty CPĐT DV BĐS NewLand			TV HDQT				205/51 Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Quận 7, TP.HCM	45	0,0004 %				
9	Công ty Cổ phần Học viện Chiến lược Bất động sản Toàn Cầu			TV HDQT				205/53 Đường 15B, P. Phú Mỹ, Quận 7, TP.HCM	0	0%				
10	Công ty TNHH Bất động sản Viên Nam			TV góp vốn				B17, Đường D4, Khu TĐC Phạm Hữu Lầu, P. Phú Mỹ, Quận 7, TP. HCM	0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Minh Hoàng

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN HÒ PHƯƠNG**
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 23/06/1969
- 4/ Nơi sinh: Nam Hà
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 0035069004991 Ngày cấp: 13/06/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 19 Đường số 11A, KDC Him Lam, Ấp 4B, Bình Hưng, Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên HĐQT
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- 14/ Số CP nắm giữ: 441 cổ phần, chiếm 0.0042% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: Không có
 - + Cá nhân sở hữu: 441 cổ phần.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt.	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có sổ Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Hồ Thị Tùng Khánh			Mẹ	CCCD	022278712			19 Đường 11A Khu dân cư Him Lam, X. Bình Hưng, H. Bình Chánh, Tp.HCM	0	0%				
2		Nguyễn Phương Chi			Em ruột	CCCD	001171008378				0	0%				
3		Nguyễn Thị Kim Thanh			Vợ	CCCD	054185000223				0	0%				
4		Nguyễn Hồ Kim Anh			Con	CCCD	079307033244				0	0%				
5		Nguyễn Hồ Mai Anh			Con	CCCD	079308014603				0	0%				
6		Nguyễn Hồ Phương Anh			Con	CCCD	079308014603				0	0%				
7		Nguyễn Phúc Anh			Con	CCCD	Dưới 14 tuổi				0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Phương

Phụ lục III
BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ HẰNG NGÀ**
- 2/ Giới tính: Nữ
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 30/10/1970
- 4/ Nơi sinh: Hà Nội
- 5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 001170022378 Ngày cấp: 21/04/2015 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 11A Phạm Hồng Thái, P. Nguyễn Trung Trực, Quận Ba Đình, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại:
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.
- 14/ Số CP nắm giữ: 108.254 cổ phần, chiếm 1.03% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu: Không có
+ Cá nhân sở hữu: 108.254 cổ phần.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Trần Thị Hoan			Mẹ		010293479			11A Phạm Hồng Thái, P. Nguyễn Trung Trục, Q. BD, HN	0	0%				
2		Nguyễn Thị Thủy			Chị ruột		001168001984				0	0%				
3		Nguyễn Thị Dung			Em ruột		011855112				0	0%				
4		Nguyễn Thị Minh			Em ruột		024843252			161/4 Cộng Hòa, P.12, Q. Tân Bình, TP. HCM	0	0%				
5		Nguyễn Thị Tâm			Em ruột		012070332			53 Ngõ Huyện, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Hằng Nga

Phụ lục III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 26/12/1981

4/ Nơi sinh: Hà Tĩnh

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 042181000238 Ngày cấp: 12/01/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 198/129 ấp An Hòa, Tam Thôn Hiệp, Cần Giờ, TP. HCM

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.

16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt.	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Nguyễn Công Trà			Chồng		040076000350			198/129 ấp An Hòa, Tam Hiệp, Cần Giờ, TP. HCM	300	0,003%				
2		Nguyễn Công Đức			Con		Dưới 14 tuổi				0	0%				
3		Nguyễn Khánh Đan			Con		Dưới 14 tuổi				0	0%				
4		Nguyễn Khánh An			Con		Dưới 14 tuổi				0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Thị Thanh Tuyền', written in a cursive style.

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

Phụ lục III

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 26 tháng 04 năm 2024.

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

1/ Họ và tên: **MAI THỊ HỒNG TUYẾT**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 06/12/1987

4/ Nơi sinh: Lâm Đồng

5/ Số CCCD (hoặc số hộ chiếu): 068187009081 Ngày cấp: 12/06/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: 62 Lê Thị Pha, Phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng

9/ Số điện thoại:

10/ Địa chỉ email:

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Việt Nam

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Ban kiểm soát

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không có.

14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có.

16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt.	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1		Mai Văn Loan			Cha		038061014223			62 Lê Thị Pha, Phường 2, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng 203 Nguyễn Biểu, P2, Q5, TP HCM	0	0%				
2		Thân Thị Thông			Mẹ		042164101207				0	0%				
3		Mai Trọng Tín			Em		068092009502				0	0%				
4		Lê Hường Ngọc Tuyền			Em		49188008759				0	0%				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Mai Thị Hồng Tuyết